

Số: 05/2022/QĐST-DS

K, ngày 05 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên bố mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Minh Thông

Thư ký phiên họp: Bà Mai Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Đình Vinh – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K thành phố Hải Phòng tiến hành mở phiên họp công khai để giải quyết việc dân sự thụ lý số 32/2021/TLST-DS ngày 23/7/2021 theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 117/2022/QĐST-DS ngày 17/3/2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trịnh Cao K

Nơi cư trú: Tổ K 1, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu là ông Trịnh Cao K trình bày: Bố ông là cụ Trịnh Cao V, mẹ ông là cụ Phạm Thị T. Bố mẹ ông sinh được 10 người con là: Trịnh Thị Đ, sinh năm 1952; Trịnh Cao Q, sinh năm 1954; Trịnh Cao N, sinh năm 1956; Trịnh Cao K, sinh năm 1960; Trịnh Thị T, sinh năm 1962; Trịnh Thị Xuyên, sinh năm 1964; Trịnh Cao H, sinh năm 1967; Trịnh Thị Kim D, sinh năm 1968; Trịnh Cao N, sinh năm 1972; Trịnh Q T, sinh năm 1973. Bố mẹ ông và các con có hộ khẩu thường trú tại Tổ 10, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, các anh chị em ông đều khôn lớn, trưởng thành và đi xây dựng gia đình, chỉ còn hai người con gái là Trịnh Thị Đ và Trịnh Thị T đều chưa xây dựng gia đình nên vẫn sống chung cùng bố mẹ ông tại Tổ 10, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

Từ cuối năm 1992, chị gái ông là bà Trịnh Thị Đ bỏ nhà đi, không biết đi đâu, làm gì. Gia đình ông đã đi tìm kiếm bà Đ nhưng không có bất cứ tin tức, địa

chỉ gì của bà Đ. Do nhiều lần tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của bà Trịnh Thị Đ, ông đã làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận K tuyên bố chị gái ông là bà Trịnh Thị Đ, sinh năm 1952 mất tích.

Về tài sản chung: Bà Trịnh Thị Đ không có tài sản, do vậy ông không đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K đề nghị Toà án căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của ông Trịnh Cao K, tuyên bố bà Trịnh Thị Đ, sinh năm 1952; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 10, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng mất tích. Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn tiền lệ phí dân sự sơ thẩm đối với ông Trịnh Cao K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng nhận định:

[1] Ông Trịnh Cao K có đơn yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Trịnh Thị Đ tại Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng. Yêu cầu nêu trên của ông Trịnh Cao K thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Trịnh Thị Đ có nơi cư trú cuối cùng tại Tổ 10, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng, do đó Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng có thẩm quyền giải quyết yêu cầu của ông Trịnh Cao K theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bà Trịnh Thị Đ bỏ nhà đi khỏi địa phương từ cuối năm 1992 không biết đi đâu, làm gì. Gia đình ông Trịnh Cao K đã nhiều lần đi tìm kiếm tin tức, địa chỉ của bà Đ nhưng không có bất cứ tin tức, địa chỉ gì của bà Trịnh Thị Đ. Do không có tin tức gì của bà Trịnh Thị Đ, ông Trịnh Cao K là em trai đã làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận K tuyên bố chị gái ông là bà Trịnh Thị Đ, sinh năm 1952 mất tích. Như vậy ông Trịnh Cao K là em trai bà Trịnh Thị Đ, có quyền đề nghị Tòa án nhân dân quận K tuyên bố mất tích đối với chị gái là bà Trịnh Thị Đ.

[3] Ngày 22/7/2021 ông Trịnh Cao K nộp đơn và các tài liệu chứng cứ đến Tòa án nhân dân quận K yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối bà Trịnh Thị Đ. Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là bà Trịnh Thị Đ trên báo Nhân Dân, Đài tiếng nói Việt Nam, Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao và Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng theo quy định tại các điều 383, 384, 385, 388 Bộ luật Tố tụng

dân sự. Đồng thời, Tòa án đã tiến hành xác minh tại Công an phường N, quận K, thành phố Hải Phòng, xác minh tại Tổ dân cư số 10, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng. Tài liệu xác minh thể hiện bà Trịnh Thị Đ, sinh năm 1952; có nơi cư trú cuối cùng tại Tổ 10, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng bỏ nhà đi khỏi địa phương từ cuối năm 1992. Hết thời hạn thông báo, Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng vẫn không có thông tin xác thực về việc bà Trịnh Thị Đ ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Như vậy yêu cầu của ông Trịnh Cao K đề nghị Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tuyên bố bà Trịnh Thị Đ mất tích là có căn cứ pháp luật, được chấp nhận. Đây cũng là quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tại phiên họp.

[4] Về việc áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Bà Trịnh Thị Đ không có tài sản, ông Trịnh Cao K cũng không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị yêu cầu tuyên bố mất tích nên Tòa án không có căn cứ để xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Trịnh Cao K, sinh năm 1960 là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149; Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 383, Điều 384, Điều 387, Điều 388, Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự; căn cứ điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố: Bà Trịnh Thị Đ, sinh năm 1952; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 10, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng mất tích.

Về lệ phí: Miễn nộp tiền lệ phí Tòa án đối với ông Trịnh Cao K.

Ông Trịnh Cao K có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận K;

- TANDTP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận K;
- Người yêu cầu;
- UBND phường N, quận K, thành phố Hải Phòng (nơi cư trú cuối cùng của bà Đ);
- Lưu: VT, Hồ sơ việc dân sự.

Hoàng Minh Thông